

## Teacher Tony – Founder & Director of Studies – Teacher Trainer

### Thầy Tony – Nhà Sáng Lập – Giám Đốc Học Thuật – Chuyên Gia Đào Tạo Giáo Viên Anh Ngữ

- +17 years of expertise working with teenage learners across 4 different countries.  
*+17 năm kinh nghiệm chuyên sâu trong việc giảng dạy lứa tuổi thanh thiếu niên tại đa quốc gia.*
- Master's degree from the University of Leicester and CELTA from Cambridge University, the UK.  
*Thạc Sĩ trường Đại Học Leicester và Chứng chỉ CELTA trường Đại Học Cambridge, Anh Quốc.*
- Former Head of English Department at the prestigious Lawrence S. Ting (LSTS) – Dinh Thien Ly middle School, Ho Chi Minh City.  
*Cựu trưởng khoa Anh Ngữ khối THCS trường Song Ngữ danh giá Lawrence S. Ting (LSTS) – Đinh Thiện Lý, thành phố Hồ Chí Minh.*
- Experienced teacher trainer that gives professional development courses about teaching strategies.  
*Chuyên gia đào tạo giáo viên giàu kinh nghiệm, phụ trách các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về chiến lược giảng dạy.*
- Enthusiastic language learner, competent in 4 languages and currently studying his 5<sup>th</sup>.  
*Đam mê học ngôn ngữ, sử dụng thành thạo 4 thứ tiếng và đang tiếp tục học ngôn ngữ thứ 5.*

### Teaching style – Phong cách giảng dạy

- Student-centered:** Giving learners agency and involving them in the process of active learning.  
*Lấy Học Viên làm trung tâm:* Trao quyền tự chủ cho người học và khuyến khích các em tham gia tích cực vào quá trình học tập.
- Communicative:** Keeping learners engaged in communication throughout the lesson.  
*Tính giao tiếp cao:* Học viên luôn được khuyến khích giao tiếp xuyên suốt bài học, giữ cho các em luôn chủ động và hứng thú.
- Emphasises balance:** Between the four skills, fluency & accuracy, and between challenge & support.  
*Đề cao sự cân bằng:* Cân bằng giữa bốn kỹ năng, giữa sự lưu loát và độ chính xác, cũng như giữa tính thử thách và sự hỗ trợ.
- Not forcing new learning:** Instead, providing frequent and consistent meaningful exposure to new language.  
*Không gượng ép tiếp nhận kiến thức mới:* Thay vào đó, chúng tôi tập trung cung cấp trải nghiệm tiếp xúc ngôn ngữ mới một cách thường xuyên, nhất quán và có ý nghĩa.
- Designing a unit of study** as a series of supporting blocks towards a larger performance task.  
*Thiết kế đơn vị học tập* như một chuỗi các khối kiến thức hỗ trợ, nhằm đến một nhiệm vụ thực hành lớn hơn.

### Key teaching skills – Kỹ năng chính trong giảng dạy

- Designing lessons using a "**backward design**" approach, rich in meaningful content and communication activities.  
*Chúng tôi áp dụng phương pháp "**thiết kế ngược**" để xây dựng các bài học phong phú về nội dung ý nghĩa cũng như hoạt động giao tiếp.*
- Nurturing a learning environment that maximizes **cross-cultural** understandings, contributing to the development of a **global citizen mentality** in learners.  
*Tạo dựng và nuôi dưỡng một môi trường học tập tối đa hóa sự hiểu biết **đa văn hóa**, góp phần phát triển tư duy công dân toàn cầu* cho Học Viên.
- Using **Cambridge rubrics** as the standard for assessing speaking and writing proficiency, while providing timely feedback for progress and chances to re-apply new feedback.  
*Sử dụng bảng tiêu chí theo **chuẩn Cambridge** để đánh giá năng lực nói và viết, đồng thời cung cấp phản hồi kịp thời để học viên tiến bộ và có cơ hội áp dụng lại những phản hồi mới.*
- Applying supporting methods for learners to achieve measurable **competency** goals, while also using **interactive** learning techniques.  
*Áp dụng các phương pháp hỗ trợ đa dạng để học viên đạt được các mục tiêu **năng lực** có thể đo lường, đồng thời kết hợp các kỹ thuật học tập **tương tác** để tăng cường hiệu quả.*